

Số: *63* /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày *16* tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Nâng cao năng lực của
Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Kon Tum**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016;

Căn cứ Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 và số 556/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Nâng cao năng lực của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Kon Tum;

Xét Tờ trình số 64/TTr-SKH-CN ngày 26/12/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ (kèm theo hồ sơ đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành) và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 77/TTr-STC ngày 08/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Nâng cao năng lực của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Kon Tum.

Mã số dự án: 7 481 306.

2. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

3. Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Kon Tum.

5. Thời gian thực hiện dự án: Thực tế (KC-HT): Từ 2014 đến 2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Tên nguồn vốn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Còn được thanh toán
Tổng số	11.451.824.231	8.842.550.231	2.609.274.000
Cân đối ngân sách địa phương	11.451.824.231	8.842.550.231	2.609.274.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số:	12.861.218.000	11.451.824.231
Chi phí thiết bị	11.750.124.000	10.955.304.000
Chi phí quản lý dự án	245.785.000	230.642.000
Chi phí tư vấn ĐTXD	193.722.000	179.366.000
Chi phí khác	110.322.000	86.512.231
Chi phí dự phòng	561.265.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số:	11.451.824.231			-
- Tài sản dài hạn	11.451.824.231			

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư dự án/công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	11.462.025.231	

- Các khoản công nợ tính đến ngày 05/01/2019 là :

+ Phải thu: Không.

+ Phải trả: 2.609.274.000 đồng; trong đó: Công ty CP tư vấn công nghệ cao về chi phí thiết bị 2.432.500.000 đồng; Công ty TNHH tư vấn thiết kế ĐT & XD Phú Thịnh Gia về chi phí tư vấn quản lý dự án 102.423.000 đồng; Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 2 về chi phí giám sát lắp đặt thiết bị 21.238.000 đồng; Công ty TNHH kiểm toán DFK Việt Nam về chi phí kiểm toán độc lập 30.518.000 đồng và Sở Tài chính về chi phí thẩm tra quyết toán dự án 22.595.000 đồng.

- Nguồn kinh phí thanh toán các khoản nợ phải trả: Nguồn ngân sách tỉnh.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (đồng)	Tài sản ngắn hạn (đồng)
Tổng cộng	11.451.824.231	0
Sở Khoa học và Công nghệ Kon Tum	11.451.824.231	0

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:

- Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật của nhà nước về tính pháp lý, nội dung, số liệu, giá trị lập, thẩm tra kết quả báo cáo quyết toán, trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành trên.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán vốn đầu tư.

- Hướng dẫn, đôn đốc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư giải quyết dứt điểm các khoản phải trả.

Điều 4. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT1.

u

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Nga